

*

KẾT QUẢ CHẤM PHÚC KHẢO THI KẾT THÚC HỌC PHẦN HỆ ĐẠI HỌC CHÍNH QUY
HỌC KỲ I - NĂM HỌC 2025-2026 (Giai đoạn 2)

STT	Họ và Tên	Mã số SV	SBD	Phòng thi	Tên môn học	Ngày thi	Ghi chú
1	Trần Đại Nguyên	252040050	MLN.49	C1-1	Triết học Mác - Lênin	15/01/2026	Không thay đổi
2	Nguyễn Minh Khoa	252020106	MLN.175	C2-1	Triết học Mác - Lênin	15/01/2026	Không thay đổi
3	Trần Nguyễn Vũ Trường	252010161	MLN.220	C2-1	Triết học Mác - Lênin	15/01/2026	Không thay đổi
4	Võ Văn Đức	242040002	MLN.240	C2-3	Triết học Mác - Lênin	15/01/2026	Không thay đổi
5	Quách Lê Đăng Khoa	242010028	CTDC.22	C2-1	Chính trị học đại cương	23/01/2026	Không thay đổi
6	Nguyễn Hữu Anh Tuấn	242040001	CTDC.69	C2-1	Chính trị học đại cương	23/01/2026	Không thay đổi
7	Nguyễn Ngọc Minh Tuệ	242010048	CTDC.70	C2-1	Chính trị học đại cương	23/01/2026	Không thay đổi
8	Trần Lê Anh Khoa	242010065	CTDC.98	C2-3	Chính trị học đại cương	23/01/2026	Không thay đổi
9	Thái Thị Bảo Ngọc	242010109	CTDC.113	C2-3	Chính trị học đại cương	23/01/2026	Không thay đổi
10	Nguyễn Quốc Tuấn	242010046	DTH.66	C1-1	Dân tộc học đại cương	28/01/2026	Không thay đổi
11	Trần Ngọc Vân Anh	252030030	KTCT.236	C2-3	Kinh tế chính trị Mác - Lênin	28/01/2026	Không thay đổi
12	Nguyễn Gia Bảo	252030020	KTCT.241	C2-3	Kinh tế chính trị Mác - Lênin	28/01/2026	Không thay đổi
13	Lê Nguyễn Minh Khoa	232040013	KTCT.286	C2-3	Kinh tế chính trị Mác - Lênin	28/01/2026	Có thay đổi
14	Trần Bảo Châu	252030245	KTCT.333	C1-1	Kinh tế chính trị Mác - Lênin	28/01/2026	Không thay đổi
15	Lại Việt Phú	252030148	KTCT.449	C2-1	Kinh tế chính trị Mác - Lênin	28/01/2026	Có thay đổi
16	Huỳnh Thị Mộng Kiều	232050011	TCD.26	C2-1	Tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo	22/01/2026	Không thay đổi
17	Lê Dương Tiến Dũng	232050027	TCD.77	C2-3	Tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo	22/01/2026	Không thay đổi
18	Nguyễn Đình Hùng	242020081	QLCT.87	C2-1	Quyền lực chính trị	26/01/2026	Không thay đổi
19	Từ Ngọc Minh Tiền	242020177	QLCT.124	C2-1	Quyền lực chính trị	26/01/2026	Không thay đổi

STT	Họ và Tên	Mã số SV	SBD	Phòng thi	Tên môn học	Ngày thi	Ghi chú
20	Lê Anh Khôi	242020060	QLCT.160	C2-3	Quyền lực chính trị	26/01/2026	Không thay đổi
21	Ngô Diệp Khánh Bằng	252050027	CTH.10	C1-1	Chính trị học	29/01/2026	Không thay đổi
22	Trương Bình	252050196	CTH.12	C1-1	Chính trị học	29/01/2026	Không thay đổi
23	Phạm Tấn Tài	252050205	CTH.65	C1-1	Chính trị học	29/01/2026	Không thay đổi
24	Nguyễn Thái Dương	252050124	CTH.169	C2-3	Chính trị học	29/01/2026	Không thay đổi
25	Trần Đăng Huy	252050075	CTH.181	C2-3	Chính trị học	29/01/2026	Không thay đổi

Tổng cộng: 25 sinh viên.

Người lập bảng


Trần Tuyết Hạnh

TP. Hồ Chí Minh, ngày 16 tháng 3 năm 2026

T/L GIÁM ĐỐC

K/T TRƯỞNG PHÒNG QUẢN LÝ ĐÀO TẠO
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG




Nguyễn Thị Phương Lan